

Số: /KH-UBND

Lam Vỹ, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh năm 2024

Căn cứ kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa về việc thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh năm 2024.

Căn cứ kế hoạch số 52 /TTYT- CSSKSS-DS ngày 09 tháng 04 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Định Hóa về việc thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh năm 2024.

Ủy ban nhân dân xã Lam Vỹ xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

- Triển khai dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh trong toàn xã để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030.

2. Yêu cầu:

- Các hoạt động thực hiện Kế hoạch Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh phải lồng ghép với các hoạt động chuyên môn của các đơn vị trong toàn xã.

II. MỤC TIÊU.

1. Mục tiêu chung:

- Phổ cập dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh nhằm nâng cao chất lượng dân số góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

- Tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 25%; giảm số cặp tảo hôn và không có hôn nhân cận huyết thống.

- Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát (sàng lọc trước sinh) ít nhất 4 loại bệnh tật bẩm sinh phổ biến nhất đạt 25%.

- Tỷ lệ trẻ sơ sinh được tầm soát (sàng lọc sơ sinh) ít nhất 5 loại bệnh, tật bẩm sinh phổ biến nhất đạt 35%.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA KẾ HOẠCH.

1. Thực hiện cơ chế chính sách và áp dụng các quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật:

a) Thực hiện cơ chế chính sách:

- Thực hiện chính sách miễn phí gói dịch vụ cơ bản của Chương trình cho các đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo trợ xã hội, người dân tại thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi (Theo Công văn số 146/BYT-TCDS ngày 10/01/2023 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn đối tượng sử dụng gói dịch vụ xét nghiệm sàng lọc trước sinh và sơ sinh miễn phí theo quy định tại Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ).

b) Áp dụng các quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật:

- Theo hướng dẫn của Bộ Y tế, các đơn vị tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh (Quyết định số 1807/QĐ-BYT ngày 21/4/2020 của Bộ Y tế) và dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn (Quyết định số 25/QĐ-BYT ngày 07/01/2011 của Bộ Y tế) cho nhân dân trên địa bàn xã.

2. Tuyên truyền vận động và huy động xã hội

a) Cung cấp thông tin về các hoạt động của Kế hoạch tới lãnh đạo Đảng, chính quyền các cấp. Lòng ghép với các hoạt động, Kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ liên quan:

- Định kỳ cung cấp thông tin cho cấp ủy đảng, chính quyền về các hoạt động của Kế hoạch; vận động người dân và cộng đồng tham gia thực hiện.

- Tăng cường phát sóng, đăng tải các tin, bài, phóng sự,... về cung cấp và sử dụng dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Mở rộng các hình thức truyền thông hiện đại để cung cấp thông tin, tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh qua internet, trang tin điện tử, mạng xã hội, điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác.

b) Phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động người dân và cộng đồng thực hiện nghiêm các quy định về cấm tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống:

- Huy động các đoàn thể tham gia giải quyết tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số:

- Thực hiện các hình thức truyền thông để phổ biến, giáo dục pháp luật tới người dân và cộng đồng thực hiện nghiêm các quy định về cấm tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; thanh niên không tảo hôn, kết hôn cận huyết.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông với sự tham gia của các đoàn thể tham gia để giải quyết tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số.

c) Đẩy mạnh tư vấn cộng đồng, vận động thanh niên thực hiện tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn;

- Phụ nữ mang thai thực hiện sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh; trẻ sơ sinh được thực hiện sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh bẩm sinh:

- Tăng cường dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh.

- Nhân bản và cung cấp các sản phẩm truyền thông: đĩa, sách mỏng, tờ rơi, băng zon... tài liệu hướng dẫn, tư vấn các nội dung về tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh phục vụ công tác tuyên truyền.

3. Phát triển mạng lưới dịch vụ

a) Mở rộng khả năng tiếp cận của người dân với các dịch vụ có chất lượng về tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh:

- Phát huy vai trò của mạng lưới cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản trong hoạt động tư vấn, vận động đối tượng thực hiện tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn và sàng lọc, chẩn đoán trước sinh, sơ sinh.

- Tổ chức các lớp tập huấn về tư vấn, vận động và quản lý đối tượng sử dụng các gói dịch vụ, dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn và sàng lọc trước sinh, sơ sinh cho cán bộ y tế cơ sở và mạng lưới cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản; các tổ chức, đoàn thể xã hội ở cơ sở.

b) Tham gia các khóa đào tạo cán bộ, nhân viên kỹ thuật tiếp nhận, chuyển giao công nghệ y sinh phục vụ sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh:

- Đào tạo liên tục cho cán bộ y tế, dân số, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản, người cung cấp dịch vụ bao gồm khu vực ngoài công lập.

c) Triển khai các dịch vụ về tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh, sơ sinh ở trạm y tế xã, thị trấn và mạng lưới y tế ngoài công lập trên địa bàn huyện sau khi có hướng dẫn của Bộ Y tế gói dịch vụ cơ bản tuyến xã về tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh, sơ sinh.

- Tổ chức giám sát chất lượng dịch vụ về tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh, sơ sinh tại các cơ sở y tế bao gồm cả khu vực ngoài công lập.

4. Kiểm tra, giám sát:

- Trạm Y tế xã có trách nhiệm kiểm tra giám sát các xóm, các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, đôn đốc các xóm trên địa bàn toàn xã triển khai thực hiện các nội dung việc thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh năm 2024.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh của Ủy ban nhân dân xã Lam Vỹ năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- Trung tâm y tế huyện (B/c);
- BCĐ DS-KHHGD xã(B/c);
- CTV 10 xóm (T/h);
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Phòng